

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 28/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Đào Văn Trầm.

+ Ông: Nguyễn Hùng Mạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 28/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/HSST-QĐ ngày 01/11/2019 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 04/TB-TA ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hàn Phong V, sinh ngày 11/10/1988 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn X (đã chết), con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1956; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994 (đã chết), người đại diện hợp pháp của anh C là ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn R, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An (là bố, mẹ của anh C), vắng mặt.

- Anh: Trần Khắc P, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn R, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Anh: Phạm Công C, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1967 – Chủ doanh nghiệp tư nhân Thu Hồng; địa chỉ: Xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thái Viết H, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh: Phạm Xuân C, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn R, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.
- Anh: Trần Khắc H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn R, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.
- Ông: Lê Văn K, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh: Lê Tùng L, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh: Lê Thanh Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 28/6/2012, tại Km 755+200 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS 74C – 009.90 do Nguyễn Hàn Phong V điều khiển và xe mô tô BKS 90F8 – 8834 do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; trú tại: Thôn R, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An điều khiển chở anh Trần Khắc P và anh Phạm Công C.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn C chết, anh Trần Khắc Ph và anh Phạm Công C bị thương, hai xe bị hư hỏng.

Về hiện trường vụ tai nạn thể hiện: Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường cong, cong về phía bên trái theo hướng Huế - Quảng Trị. Mặt đường bằng nhựa bê tông, bằng phẳng, khô ráo. Mặt đường của làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ hướng Huế - Quảng Trị rộng 1.8 mét, mặt đường của làn đường dành cho xe cơ giới hướng Huế - Quảng Trị rộng 3.45 mét, vạch kẻ đường màu trắng ngăn cách giữa hai làn xe chạy hướng Huế - Quảng Trị rộng 0.2 mét. Mặt đường của làn đường dành cho xe cơ giới hướng Quảng Trị - Huế rộng 3.45 mét, vạch kẻ đường liền nét, màu trắng, ngăn cách giữa hai làn đường xe cơ giới hướng Huế - Quảng Trị và Quảng Trị - Huế rộng 0.15 mét. Theo hướng khám nghiệm về phía phải giao nhau với đường về xã Hải Thượng, mặt đường về xã Hải Thượng rộng 06 mét. Theo hướng khám nghiệm về phía trái giao nhau với đường về xã Hải Phú, mặt đường về xã Hải Phú rộng 15 mét. Lấy vạch kẻ đường màu trắng ngăn cách giữa hai làn đường xe chạy hướng Huế - Quảng Trị làm lề chuẩn, phát hiện các dấu vết tại hiện trường như sau:

Trên làn đường xe cơ giới theo hướng Huế - Quảng Trị có 01 đám cày dài 28.80 mét, rộng 0.2 mét, sâu 0.01 mét, điểm đầu của đám cày đến lề chuẩn là 2.25m, điểm cuối của đám cày cách lề chuẩn 1.8 mét; trên mặt đường của 02 làn đường xe chạy theo hướng Huế - Quảng Trị có 01 đám máu dài 0.85 mét, rộng 0.2m, từ tâm đám máu đến lề chuẩn là 0.15 mét, đến điểm đầu của đám cày là 22.50 mét; trên mặt đường của làn đường dành cho xe cơ giới hướng Huế - Quảng Trị có một đám máu dài 0.1 mét, rộng 0.65 mét, từ tâm đám máu đến lề chuẩn là 2.8 mét đến điểm cuối của vết cày là 12.80 mét. Xe mô tô BKS 90F8-8834 ngã

ngiêng bên cạnh xe ô tô BKS – 009.90 dưới vệt sâu bên phải Quốc lộ 1A (theo chiều Nam- Bắc). Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô BKS 90F8 – 8834 đến vạch chuẩn là 13.5 mét, đến điểm cuối của đám cây xước mặt đường là 28.9 mét; khoảng cách từ trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 74C – 009.90 đến vạch chuẩn là 13.3 mét, đến trục bánh trước xe mô tô BKS 90F8- 8834 là 1.7 mét.

Trên lề phải Quốc lộ 1A (theo chiều Nam – Bắc) có đặt hệ thống báo hiệu đường bộ gồm 03 biển báo nguy hiểm và 01 biển báo chỉ dẫn. Theo thứ tự từ trung tâm hiện trường về phía Nam, khoảng cách các biển báo như sau:

- 01 biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và bên trái”, khoảng cách từ biển báo này đến điểm đầu đám cây xước mặt đường là 150 mét.

- 01 biển báo nguy hiểm “Công trường” cách biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và bên trái” 100 mét.

- 01 biển “Báo hiệu phía trước có công trình đang thi công”, biển hình chữ nhật, nền màu xanh, có dòng số 500m, cách biển báo nguy hiểm “Công trường” 51.5 mét.

- 01 biển báo nguy hiểm “Đi chậm”, cách biển “Báo hiệu phía trước có công trường thi công” 17 mét.

Trên lề phải đường Phú Lệ B (theo hướng xã Hải Phú đi xã Hải Thượng), có 01 biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường ưu tiên”, khoảng cách từ biển báo này đến điểm đầu đám cây xước mặt đường là 100 mét.

Theo kết quả giám định cơ học: Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe là ở ổp trước trái xe ô tô 74C – 009.90 với mặt ngoài ống xả xe mô tô 90F8-8834; khuỷu móc trước xe ô tô 74C -009.90 với phần ổp nhựa bên phải ở bình ắc quy của xe mô tô 90F8 – 8834. Chiều hướng xe ô tô tác động vào xe mô tô là từ phải qua trái, từ sau tới trước.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 100 ngày 28/6/2012 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyễn Văn C chết do đa chấn thương (chấn thương sọ não kín, gãy xương sống cổ).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 147, 148 ngày 12/10/2012 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Phạm Công C bị thương với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 12%; Trần Khắc P bị thương với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 25%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35 ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Lăng kết luận: Xe ô tô 74C – 009.90 hư hỏng thiệt hại 3.867.000đồng; xe mô tô BKS 90F8 – 8834 hư hỏng thiệt hại 1.640.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hàn Phong V khai nhận: Nguyễn Hàn Phong V có giấy phép lái xe theo quy định. Ngày 28/6/2012, V điều khiển xe ô tô BKS 74C-009.90 của Doanh nghiệp tư nhân Thu Hồng; có địa chỉ tại xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị chở hàng từ xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong vào huyện Hải Lăng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe từ huyện Hải Lăng ra lại huyện Triệu Phong. Khi đến Km 755 + 200 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, đoạn đường này lần lượt có các biển báo nguy hiểm “đi chậm”, “500 mét phía trước có công trường”, “phía trước công trường đang thi công” và “giao nhau với đường không ưu tiên về bên phải và bên trái”, tốc độ xe

khoảng 50 km/h, lúc này, trên làn đường xe cơ giới ngược chiều có một xe tải, khi V vừa điều khiển xe qua đuôi xe tải, đồng thời dùng tay phải tắt nốt nhạc trên ca bin ô tô thì phát hiện xe mô tô BKS 90F8 – 8834 do anh Nguyễn Văn C điều khiển chở sau anh Trần Khắc P và anh Phạm Công C đang chạy từ bên trái qua bên phải Quốc lộ 1A theo hướng đi của xe ô tô V đang điều khiển ngay phía trước đầu xe nên V không kịp xử lý và để xe của mình tông vào xe mô tô của anh C đang điều khiển.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSHL ngày 26/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng truy tố bị cáo Nguyễn Hàn Phong V về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 28/6/2012, trước lúc điều khiển xe vào ngã tư La Vang thì xe của bị cáo gặp xe tải ngược chiều, khi điều khiển xe ô tô BKS 74C – 009.90 đến ngã tư La Vang, lúc này tốc độ xe của bị cáo khoảng 50 km/h thì phát hiện có xe mô tô do anh Nguyễn Văn C điều khiển chở anh Trần Khắc P và anh Phạm Công C đang di chuyển băng ngang qua Quốc lộ 1A, hướng từ Nhà thờ La Vang về xã Hải Thượng. Khoảng cách xe của bị cáo và xe của anh C lúc này khoảng 07 đến 10 mét, vì nghĩ rằng xe mô tô dừng lại nhường đường cho xe bị cáo nên bị cáo vẫn giữ nguyên tốc độ. Tuy nhiên, anh C vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô băng qua đường, lúc 02 xe quá gần nhau thì bị cáo không kịp xử lý nên đã để xe của mình tông vào xe mô tô do anh C đang điều khiển ngay trước đầu xe của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết trên phương tiện và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 35; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng đã trả lại xe ô tô BKS 74C- 009.90 và xe mô tô BKS 90F8- 8834 cho chủ sở hữu, các bên không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận về việc bồi thường, các bên không ai có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến các bị hại và gia đình bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Vụ án xảy ra vào ngày 28/6/2012 nhưng đến ngày 28/8/2012 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng ban hành Quyết định số 09/QĐ về việc không khởi tố vụ án hình sự; ngày 08/10/2012, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng có Văn bản số 243/VKS yêu cầu hủy bỏ quyết định không khởi tố vụ án; ngày 16/10/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng ban hành Quyết định số 01/QĐ hủy bỏ quyết định không khởi tố vụ án hình sự, đồng thời ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 39/QĐ ngày 16/10/2012; ngày 17/6/2013, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng ban hành Quyết định số 02/QĐ ngày 17/6/2013 về việc tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự với lý do hết thời hạn điều tra nhưng chưa xác định được bị can; ngày 19/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng ban hành Văn bản số 255/VKS-HS về việc yêu cầu phục hồi điều tra vụ án hình sự; ngày 05/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng ban hành Quyết định số 02/QĐ-PHĐTVA về việc phục hồi điều tra vụ án hình sự “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Từ ngày 05/8/2019 đến ngày vụ án được đưa ra xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã được thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận về diễn biến hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết trên phương tiện và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3]. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 28/6/2012, Nguyễn Hàn Phong V có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 74C-009.90 chạy trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc, khi đến Km 755+200 thuộc địa phận xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng. Đoạn đường có các biển báo nguy hiểm “đi chậm”, “500m phía trước có công trường”, “phía trước công trường đang thi công” và “phía trước giao nhau với đường không ưu tiên về phía bên trái và bên phải” nhưng do thiếu quan sát và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) nên đã để xe của mình tông vào xe mô tô BKS 90F8 – 8834 do anh Nguyễn Văn C điều khiển chở anh Trần Khắc P và anh Phạm Công C đang băng qua đường trên phần đường xe của bị cáo đang lưu thông. Hậu quả, anh Nguyễn Văn C chết, anh Trần Khắc P bị thương với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 25%, anh Phạm Công C bị thương với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 12%; xe ô tô 74C – 099.90 hư hỏng, thiệt hại 3.867.000đồng; xe mô tô BKS 90F8 – 8834 hư hỏng, thiệt hại 1.640.000đồng. Lỗi

của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 13/2009/TT – BGTVT ngày 17/7/2009 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ xe. Với lỗi vi phạm và hậu quả xảy ra nên bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, bị hại là anh Nguyễn Văn C cũng có lỗi đó là không quan sát khi qua đường và không nhường đường cho xe khác đi trên đường ưu tiên. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo. Sau khi tai nạn, bị cáo đã đến động viên, thăm hỏi gia đình các bị hại nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình bị hại Nguyễn Văn C, anh Trần Khắc P và anh Nguyễn Văn C, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn C và anh Phạm Công C có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, anh Trần Khắc P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo đã từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hành vi của bị cáo xảy ra ngày 28/6/2012, trước khi bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Theo quy định của bộ luật hình sự năm 1999, bổ sung năm 2009 thì hành vi của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 202 có mức hình phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 có mức hình phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Đối chiếu giữa hai bộ luật thấy rằng, Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có mức hình phạt nhẹ hơn Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ.

[4]. Đối với bị hại là anh Nguyễn Văn C đã chết nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận về việc bồi thường, các bên không ai có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: xe ô tô BKS 74C – 009.90 và xe mô tô BKS 90F8-8834, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu, các chủ sở hữu đã nhận được các tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 35; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hàn Phong V phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hàn Phong V 10.000.000 (mười triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS huyện Hải Lăng;
- THA hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Khánh